

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/DS-ST
Ngày 22-11-2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tâm và ông Nguyễn Quang Khải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Điện Biên tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 52/2021/TLST – DS ngày 17/8/2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-DS ngày 01/11/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Chính sách xã hội; địa chỉ: Số 169, phố linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D - Chức vụ: Phó Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; địa chỉ: Pú Tiu, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Theo văn bản ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 của Ngân hàng chính sách xã hội. (Vắng mặt có lý do)

Bị đơn: Anh Lò Văn L - SN: 1988; địa chỉ: Bản B (đội 12C cũ), xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Hiện đang chấp hành biện pháp hành chính tại Cơ sở giáo dục Thanh Hà; địa chỉ: Xã Gia Khánh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09/8/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 26/3/2015, Ngân hàng Chính sách huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên có giải ngân cho anh Lò Văn L; địa chỉ Bản Bính (đội 12C cũ), xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vay số tiền 30.000.000 đồng nhằm mục đích chăn nuôi trâu sinh sản với thời hạn cho vay là 60 tháng, đến ngày 26/3/2020 anh L phải thanh trả cho Ngân hàng số tiền vay trên. Ngày 16/01/2020 anh L cho xin làm đơn đề nghị gia hạn nợ đến ngày 05/3/2021 sẽ thanh toán khoản vay 30.000.000 đồng. Đến ngày 05/4/2021, anh L còn nợ ngân hàng 5.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi. Nay ngân hàng chính sách xã hội huyện Điện Biên yêu cầu anh L phải trả cho Ngân hàng số tiền 9.121.324 đồng; trong đó: Tiền gốc quá hạn: 5.000.000 đồng; tiền lãi đến ngày Tòa án giải quyết, xét xử tạm tính đến ngày khởi kiện 09/8/2021 là: 4.121.324 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Điện Biên đã thực hiện việc tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho anh L tại nơi cư trú thì được biết anh L hiện đang chấp hành biện pháp hành chính tại Cơ sở giáo dục Thanh Hà, tỉnh Phú Thọ nên không có mặt tại địa phương. Để giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của anh L, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên đã có Công văn số 52/CV-TA ngày 30/8/2021, gửi Cơ sở giáo dục Thanh Hà đề nhờ Cơ sở giáo dục Thanh Hà tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các tài liệu chứng cứ liên quan đến việc giải ngân và thanh toán hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng chính sách và anh L, hướng dẫn anh L viết bản tự khai trong đó nêu ý kiến của anh L về các yêu cầu của Ngân hàng.

Trong bản tự khai ngày 15/9/2021 bị đơn anh Lò Văn L trình bày: Ngày 26/3/2015, anh L có vay của Ngân hàng Chính sách huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên số tiền 30.000.000 đồng nhằm mục đích chăn nuôi, đến ngày 05/4/2021, anh L còn nợ ngân hàng 5.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi như trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là đúng. anh L không có ý kiến gì về việc Ngân hàng yêu cầu anh L phải thanh toán số tiền gốc 5.000.000 đồng và lãi theo quy định. Tuy nhiên do hiện tại anh L phải chấp hành biện pháp hành chính tại Cơ sở giáo dục Thanh Hà, tỉnh Vĩnh Phúc nên chưa thanh toán được khoản tiền gốc và tiền lãi cho ngân hàng, khi anh L chấp hành xong biện pháp hành chính trở về địa phương anh L sẽ thu xếp trả số tiền còn lại cho ngân hàng. anh L có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Ngày 19/10/2021, Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải Ngân hàng vẫn giữ nguyên quan điểm như trong đơn khởi kiện.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều

35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, các khoản 1, 3, 5 Điều 466; khoản 1 Điều 468; Điều 357 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. Buộc anh Lò Văn L phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên số tiền: 9.289.035 đồng; cụ thể: Gốc quá hạn là: 5.000.000 đồng; Nợ lãi là: 4.289.035 đồng. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong anh L phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất nợ quá hạn đối với khoản tiền gốc là 0,936%/tháng. anh L được miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ pháp luật: Căn cứ vào đơn khởi kiện của người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng chính sách xã hội về việc yêu cầu anh L phải trả cho Ngân hàng 5.000.000 đồng tiền gốc và lãi theo quy định. Tòa án xác định đây là vụ án: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn là anh anh Lò Văn L; địa chỉ Bản Bính (đội 12C cũ), xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về điều luật áp dụng: Hợp đồng tín dụng được xác lập ngày 26/3/2015 là thời điểm Bộ luật dân sự năm 2005 có hiệu lực tuy nhiên hợp đồng tín dụng này được thực hiện từ năm 2015 đến năm 2021 là thời điểm Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực do vậy Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 688 Điều khoản chuyển tiếp của Bộ luật dân sự 2015 để áp dụng Bộ luật Dân sự 2015 giải quyết.

[4]. Về thời hiệu: Theo quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự thời hiệu khởi kiện được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự vì vậy căn cứ vào Điều 429 Bộ luật dân sự thời hiệu khởi kiện là 03 năm. Thời hạn thanh toán là ngày 05/3/2021 đến ngày 05/4/2021, anh L còn nợ ngân hàng số tiền 5.000.000 đồng từ đó đến nay anh L vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Ngày 09/8/2021 người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng chính sách xã hội nộp khởi kiện tại Tòa án nên vụ án vẫn còn thời hiệu khởi kiện đối với khoản tiền gốc và tiền lãi mà ngân hàng yêu cầu.

[5]. Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Bị đơn là anh Lò Văn L thừa nhận có vay của Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh huyện Điện Biên số tiền 30.000.000 đồng, hiện còn nợ lại đến ngày 05/4/2021 là 5.000.000 đồng tiền gốc và lãi. Do các bên không có tranh chấp gì về số tiền vay, số tiền còn lại phải thanh toán và tiền lãi nên yêu cầu của Ngân hàng chính sách là có căn cứ và cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 463, các khoản 1, 3, 5 Điều 466; khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Tại văn bản ngày 19/11/2021 đại diện Ngân hàng chính sách huyện Điện Biên yêu cầu anh L phải trả cho Ngân hàng đến ngày Tòa án xét xử (ngày 22/11/2021) số tiền 9.289.035 đồng; cụ thể: Gốc quá hạn là: 5.000.000 đồng; Nợ lãi là: 4.289.035 đồng. Trong trường hợp anh L chưa trả được số tiền trên ngay tại tòa thì yêu cầu anh L phải tiếp tục trả gốc và lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Sổ vay vốn ngày 26/3/2015, từ ngày 23/11/2021 cho đến khi thi hành án xong số tiền trên, cụ thể: Lãi suất nợ quá hạn đối với khoản tiền gốc là 0,936%/tháng. Yêu cầu này phù hợp với quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ nên anh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tuy nhiên gia đình anh L diện thuộc diện hộ cận nghèo nên theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh L được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, các khoản 1, 3, 5 Điều 466; khoản 1 Điều 468; Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn.

1. Buộc anh Lò Văn L phải trả cho Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên số tiền: 9.289.035 đồng; cụ thể như sau: Gốc quá hạn là: 5.000.000 đồng; Nợ lãi là: 4.289.035 đồng.

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 22/11/2021) cho đến khi thi hành án xong anh Lò Văn L phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất nợ quá hạn đối với khoản tiền gốc là 0,936%/tháng.

3. Về án phí Dân sự sơ thẩm: anh L được miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, Điều 273, nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, anh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự báo cho người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự biết: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ.B;
- Chi cục THADS huyện Đ.B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Thu Hương

